TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2023/HS-ST
Ngày: 31/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Quốc Thanh.

Bà Đoàn Thị Mến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:

Ông Cù Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 105/2023/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn P, sinh năm: 1980 tại Thái Bình;

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nơi ở: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình T (đã chết) và bà Phạm Thị T1, sinh năm: 1954; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1983, có 01 con sinh năm 2004;

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 04/9/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Ngày 17/01/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo bản án số 03/HSST ngày 17/01/2005. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Ngày 04/10/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt theo bản án số 03/HSST ngày 17/01/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh

Đồng Nai là 36 tháng tù, theo bản án số 140/HSST ngày 04/10/2005. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Ngày 20/8/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 115/2008/HSST ngày 20/8/2008. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Ngày 29/11/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 196/2010/HSST ngày 29/11/2010. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Ngày 19/9/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 440/2014/HSST ngày 19/9/2014. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Ngày 31/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 26/2018/HS-ST ngày 31/7/2018. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị bắt ngày: 19/3/2023.

"Bị cáo có mặt".

2. Hoàng Tôn Q, sinh năm: 1974 tại Hà Nội;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Á, xã L, huyện M, thành phố Hà Nội; Nơi ở: 252/51/7, H, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Mạnh C, sinh năm: 1941 và bà Đinh Thị T3, sinh năm: 1941; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Bích L, sinh năm 1976 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Năm 1998 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo bản án số 07/HSST ngày 19/6/1998. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, đóng án phí, đã được xóa án tích.

- Năm 2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo bản án số 163/2006/HSST ngày 23/3/2006. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, đóng án phí, đã được xóa án tích.

- Năm 2008 bị Tòa án nhân dân quận 12 thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo bản án số 183/2008/HSST ngày 19/9/2008. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, đóng án phí, đã được xóa án tích.

- Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo bản án số 99/2012/HSST ngày 31/7/2012. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, đóng án phí, đã được xóa án tích.

Bị bắt ngày: 19/3/2023.

"Bị cáo có mặt".

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh T4, sinh năm: 1983 "Có mặt".

Địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông Nguyễn Chánh N, sinh năm 1984 "Có mặt".

HKTT: Khu phố E, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Nơi ở hiện nay: Khu phố A, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

3. Bà Nguyễn Thanh V, sinh năm 1989 "Có mặt".

HKTT: 44/39a, khóm 2, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi ở: Tổ 11, ấp Phước Hưng, xã Tam Phước, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

4. Ông Nguyễn Chí T5, sinh năm 1984 "Có mặt".

Địa chỉ: I L, Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

5. Ông Lê P1, sinh năm 1998 "Vắng mặt".

HKTT: Thôn Thái Hà, xã Ia Yok, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở: Ấp Bình Hòa, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

6. Bà Nguyễn Thị Thanh T6, sinh năm: 1985 "Có mặt".

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/3/2023, Hoàng Tôn Q, sinh năm 1974, gặp Hoàng Văn P,sinh năm 1980, tại thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phúrủ Q1 đi trộm cắp tài sản, Q1 đồng ý. Đến khoảng 21 giờ ngày18/03/2023, P điều khiển xe mô tô biển số 61U1-2788, chở Q1 đi theoQuốc lộ 55 hướng về thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Khi đến khu vực thuộc khu P, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, lúc này khoảng 01giờ ngày 19/3/2023, cả hai thấy xe ba bánh biển số 60Y3-5957 của anh NguyễnChánh N1, sinh năm 1984, HKTT: thị trấn T, huyện H, tỉnhBình T7 không có người trông giữ. P đi đến vị trí xe ba bánh, dùng đầutua vít phá khóa xe, rồi nổ máy xe ba bánh chạy về hướng huyện X.Quyền điều khiển xe mô tô chạy theo sau, khi tới xã B, huyện X, Quyền phát hiện 01 xe ép nước mía của chị Nguyễn Thị Thanh T4, sinhnăm 1983, HKTT: Thôn D, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận, dựngbên đường, không có người trông giữ, P và Q1 lấy trộm xe nước mía đualên ba bánh vừa trộm được và điều khiển xe ba bánh chạy về hướng huyệnXuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. P điều khiển xe ba bánh chạy trước,Q1 điều khiển xe mô tô chạy sau để cảnh giới. Khi đi đến ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bị Công an xã B phát hiện bắt giữ, thu giữ tang vật. Tại cơ quan

Công an xã B vàCơ quan CSĐT Công an huyện X, P và Q1 khai nhận còn thựchiện các vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Vào lúc 14 giờ ngày 07/3/2023, P điều khiển xe mô tôbiển số 61U1-2788, chở Q1 đi trộm cắp tài sản, khi đến vựa hải sản PhươngThanh, tại ấp B, xã B, huyện X. Lúc này khoảng 02giờ ngày 8/3/2023, P và Q1 phát hiện 01 xe ba bánh biển số 61L8-3915,màu vàng và 01 xe mô tô biển số 81B1-94717, của anh Lê P1, sinh năm1998, HKTT: xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai, dựng trong hàng rào,không có người trông giữ, P cầm kìm thủy lực đi vào cắt ổ khóa cổng, rồi vàođẩy xe ba bánh ra ngoài, P tiếp tục vào trong lấy trộm xe mô tô biển số 81B1-94717. Sau đó, P và Q1 khiêng xe mô tô biển số 81B1-94717, lên xe babánh, rồi P điều khiển xe ba bánh, Quyền điều khiển xe mô tô bỏ đi lên ngãtư A, Thành phố Hồ Chí Minh, bán xe mô tô và xe ba bánh cho mộtngười tên L1 (không rõ nhân thân) giá 8.000.000 đồng, số tiền này đã tiêu xàihết.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 14/3/2023, có một người tên H(không rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến gặp P và rủPhú đi trộm cắp tài sản, P đồng ý. H điều khiển xe chở P đi đến nhà anhNguyễn Chí T5, sinh năm 1984, HKTT: khu phố L, T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, phát hiện trong sân có 01 xeba bánh, biển số 60Y2-3979 và 01 xe ba bánh, biển số 60L6-3979, ở trước sân.H bảo P đứng ngoài cảnh giới, H dùng kìm thủy lực cắt khóa, rồi đivào sân đẩy 01 xe ba bánh ra ngoài. Sau đó, H gọi P vào lấy chiếc xe babánh thứ hai ra ngoài, cả hai khiêng xe mô tô của H lên thùng xe ba bánh.Sau đó, H điều khiển 01 xe ba bánh, P điều khiển 01 xe ba bánh chạy lênthành phố H, tại đây P và H đã bán 02 xe ba bánh cho mộtngười không rõ nhân thân 12.000.000 đồng, H chia cho P 6.000.000đồng, tiêu xài.

Vụ thứ ba: Khoảng 02 giờ ngày 15/3/2023, người tên H (không rõnhân thân) điều khiển xe mô tô chở P đến nhà chị Nguyễn Thanh V, sinhnăm 1989, ở ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tới đây H thấy xe ba bánh biển số 61L7-5139, dựng ở trước nhàkhông có người trông giữ, P đứng ngoài cảnh giới, H dùng kìm cắt khoávào đẩy xe ba bánh ra đường, nổ máy bỏ chạy, P điều khiển xe mô tô chạytheo sau, lên Thành phố Hồ Chí Minh, bán xe cho người tên G (không rõnhân thân) với số tiền 6.000.000 đồng, H chia cho P 3.000.000 đồng, sốtiền này P đã tiêu xài hết.

Ngoài các vụ Trộm cắp tài sản cùng các đồng phạm. P còn thực hiện 01vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể: Khoảng 21 giờ ngày 25/02/2023, P điềukhiển xe mô tô biển số 61U1-2788, mang theo 01 túi xách bên trong có kìmthủy lực và một số dụng cụ dùng để cắt khóa, đến khu vực cảng cá thuộc xãBình Châu, huyện X, thấy 02 xe ba bánh biển số 60Y2-5127 và biểnsố 61L6-5166 của bà Nguyễn Thị Thanh T6, P dừng xe mô tô ở ngoài, đivào trong nổ máy xe ba bánh biển số 60Y2-5127, chạy theo đường ven biển vềnhà Phú cất giấu, rồi đón xe ôm quay lại cảng B, tiếp tục lấy xe babánh thứ 2 biển số 61L6-5166 chạy về nhà. Sau khi trộm cắp được tài sản Phúđón xe ôm quay lại cảng cá B lấy xe mô tô chạy về. Sau đó, Phú khiểnlần lượt 02 xe lên Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người tên G (khôngrõ nhân thân) với số tiền 12.000.000 đồng, số tiền trên P đã tiêu xài hết.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện X đã ra Lệnhkhám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn P tại khu phố T, T, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Qua khám xét cơ quan Công anthu giữ 01 hộp nhựa màu vàng dùng để đựng kìm thủy lực; 01 Quần Jean, ốngdài, màu xám đã qua sử dụng; 01 Áo khoác màu xám, đã qua sử dụng; 01 Nónbảo hiểm bằng nhựa màu đỏ, bên trên có chữ HEAD ANH THƯ; 01 Nón bảohiểm bằng nhựa màu đỏ, sọc trắng bên trên nón có chữ Xe máy ĐẠI HẢI, đã quasử dụng. Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện X còn thu giữ 01gói nilon được hàn kín bên trong có chất kết tinh không màu, trong suốt (nghilà ma túy), Cơ quan CSĐT Công an huyện X tiến hành niêm phongthu giữ tang vật. Ngày 28/3/2023, Phòng K Công an tỉnh B kết luận 01 gói nilon được hàn kín bên trong có chất kết tinh không màu, trong suốt là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng là 0,0738 gam. P khai nhận đây là ma túy do P mua một người thanh niên (không rõ nhân thân) để sử dụng, nhưng chưa sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 30/KL-HĐĐG ngày 16/3/2023 củaHội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án xe ba gác máy, nhãn hiệuYinxiang, biển số 61L8-3915 và 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu xanh bạc,biển số 81B1-947.17 có giá trị là: 23.475.000đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 36/KL-HĐĐG ngày 27/3/2023 củaHội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án xe ba gác máy, nhãn hiệuYinxiang, biển số 60Y3-5957 có giá trị là: 14.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 60/KL-HĐĐG ngày 25/5/2023 củaHội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 01 xe ba gác máy, nhãn hiệuLoncin, biển số 60Y2-3979 và 01 xe ba gác máy, nhãn hiệu Yinxiang, biển số60L6-3979 có giá trị là: 24.000.000 đồng.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 61/KL-HĐĐG ngày 25/5/2023 củaHội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 01 xe ba gác máy, nhãn hiệuZingcen, biển số 61L7-5139 có giá trị là: 8.000.000 đồng.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 63/KL-HĐĐG ngày 08/6/2023 củaHội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 01 máy ép nước mía có giá trị là:6.400.000 đồng.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/KL - HĐĐG ngày 26/6/2023 củaHội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 02 xe ba bánh biển số 61Y2-5127 và biển số 61L6-5166 có tổng giá trị là: 28.500.000 đồng.

- Tại bản kết luận giám định số 121/KL-KTHS-MT ngày 28/3/2023 củaPhòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: 01 gói nilonđược hàn kín bên trong có chất kết tinh không màu, trong suốt (Mẫu A) là matúy loại Methamphetamine, có trọng lượng là 0.0738 gam.

-Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 hộp nhựa màu vàng dùng để đựng kìm thủylực; 01 Quần Jean, ống dài, màu xám đã qua sử dụng; 01 Áo khoác màu xám, đãqua sử dụng; 01 Nón bảo hiểm bằng nhựa màu đỏ, bên trên có chữ HEAD ANHTHƯ; 01 Nón bảo hiểm bằng nhựa màu đỏ, sọc trắng bên trên nón có chữ Xemáy ĐẠI HẢI, đã qua sử dụng; 01 Phong bì được được niêm phong; 01 Túi xáchmàu vàng – nâu, bên trên có ghi chữ Rhinos Life bên trong túi xách gồm: 01Bình xịt hơi cay màu cam đen, trên bình xịt hơi cay có ghi chữ Made in U.S.APolice; 02 bình xịt hơi cay màu vàng cam có ghi chữ Take Down; 01 đèn pinmàu đen bên trên có ghi chữ Omet; 01 kìm thủy lực cán màu vàng đen, tay cầm bằng nhựa, dài 43cm; 01 kìm cắt bằng kim loại, cán màu vàng đen, tay cầm bằngnhựa, có ghi chữ M, dài 27,3cm; 01 kìm cắt bằng kim loại, cán màu xanh,dài 21cm; 01 kìm cắt bằng kim loại, màu trắng, có ghi chữ Bogo, dài 23cm; 01khóa bằng kim loại 08mm; 01 dao rọc giấy chó ghi chữ deli; 02 đoàn phá khóatự chế bằng kim loại dài 7cm; 01 khóa lục giác bằng kim loại màu trắng, dài5,5cm thu giữ của bị cáo P; 01 căn cước công dân mang tên Hoàng TônQuyền; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A16K, màu đen, số IMEI:862052051823175, số IMEI2: 862052051823167 thu giữ của bị can Quyền; 01xe ba bánh biển số 60Y3-5957, màu xanh; 01 xe ép nước mía bằng kim loại, đãbị bể kính, bên trên có chữ nước mía T; 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveAlpha, màu xanh, biển số 61U1-2788, số khung: RLJHA3909HY244426, sốmáy: JA39E-0244461 hiện Cơ quan CSĐT huyện X chuyển Chi cụcthi hành án dân sự huyện X chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Thanh T6 yêu cầu bị cáoHoàng Văn Phú bồi thường cho chị T6 số tiền 40.000.000 đồng; anh NguyễnChí Thừa yêu cầu bị cáo P bồi thường giá trị xe ba bánh, biển số 60Y2-3979và xe ba bánh, biển số 60L6-3979; chị Nguyễn Thanh V yêu cầu bị cáo P bồi thường giá trị 01 xe ba bánh biển số 61L7 - 5139; anh Lê P1 yêu cầu can P và Q1 bồi thường giá trị chiếc xe ba bánh biển số 61L8 - 3915 và xe mô tô biển số 81B1- 94717, bị cáo P, Quyền đồng ý bồi thường, nhưng chưa bồi thường; chị Nguyễn Thị Thanh T4 xin nhận lại xe ép nước mía, anh Nguyễn Chánh N xin nhận lại xe ba bánh biển số 60Y3 - 5957.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa các bị hại chị Nguyễn Thị Thanh T6 yêu cầu bị cáo Hoàng Văn P bồi thường cho chị T6 số tiền 28.500.000 đồng; anh Nguyễn Chí T5 yêu cầu bị cáo P bồi thường giá trị xe ba bánh, biển số 60Y2-3979 và xe ba bánh, biển số 60L6-3979; chị Nguyễn Thanh V yêu cầu bị cáo P bồi thường giá trị 01 xe ba bánh biển số 61L7 - 5139; anh Lê P1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo hồ sơ thể hiện anh P1 yêu cầu cáo P và Q1 bồi thường giá trị chiếc xe ba bánh biển số 61L8 - 3915 và xe mô tô biển số 81B1- 94717, bị cáo P, Quyền đồng ý bồi thường, nhưng chưa bồi thường; chị Nguyễn Thị Thanh T4 xin nhận lại xe ép nước mía, anh Nguyễn Chánh N xin nhận lại xe ba bánh biển số 60Y3 - 5957. Về trách nhiệm hình sự, các bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo Hoàng Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b điểm g khoản 2 Điều 173 và bị cáo Hoàng Tôn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm b điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 17; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Văn P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Tôn Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị các bị cáo bồi thường theo yêu cầu của các bị hại.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 hộp nhựa màu vàng dùng để đựng kìm thủy lực;

- 01 quần Jean, ống dài, màu xám đã qua sử dụng;

- 01 áo khoác màu xám trên áo có chữ Louis Vuittion, đã qua sử dụng;

- 01 nón bảo hiểm bằng nhựa màu đỏ, bên trên có chữ HEAD ANH THƯ, đã qua sử dụng;

- 01 nón bảo hiểm bằng nhựa màu đỏ, sọc trắng bên trên nón có chữ Xe máy ĐẠI HẢI, đã qua sử dụng;

- 01 phong bì được niêm phong;

- 01 túi xách màu vàng – nâu, bên trên có ghi chữ Rhinos life bên trong túi xách gồm:

+ 01 bình xịt hơi cay màu cam đen, trên bình xịt hơi cay có ghi chữ made in U.S.A Police;

+ 02 bình xịt hơi cay màu vàng cam có ghi chữ Take Down;

+ 01 đèn pin màu đen bên trên có ghi chữ Omet;

+ 01 dao rọc giấy có ghi chữ deli;

+ 01 kìm thủy lực cán màu vàng đen, tay cầm bằng nhựa, dài 43cm

+ 01 kìm cắt bằng kim loại, cán màu vàng đen, tay cầm bằng nhựa ghi chữ M, dài 27,3cm;

+ 01 kìm cắt bằng kim loại, cán màu xanh, dài 21cm;

+ 01 kìm cắt bằng kim loại, màu trắng, có ghi chữ Bogo, dài 23cm;

+ 01 khóa bằng kim loại 08mm;

+ 02 đoàn phá khóa tự chế bằng kim loại dài 7cm;

+ 01 khóa lục giác bằng kim loại màu trắng dài, 5,5cm;

Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án:

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A16K màu đen, số IMEI1: 862052051823175, số IMEI2: 862052051823167, đã qua sử dụng là điện thoại của bị cáo Q.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh, biển số 61U1 – 2788, số khung: RLJHA3909HY244426, số máy: JA39E – 0244461 (xe đã qua sử dụng);

Trả lại cho bị cáo Hoàng Tôn Q: 01 căn cước công dân tên Hoàng Tôn Quyền .

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T4: 01 xe ép nước mía bằng kim loại, đã bị bể kính, bên trên có chữ nước mía T (đã qua sử dụng).

Trả lại cho anh Nguyễn Chánh N: 01 xe ba bánh (ba gác máy) biển số 60Y3 – 5957, màu xanh (xe đã qua sử dụng).

- Bị cáo Hoàng Văn P và Hoàng Tôn Q nói lời sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng:

Bị cáo Hoàng Văn P và Hoàng Tôn Q đã cùng nhau trộm cắp tài sản 03 vụ bao gồm:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 19/3/2023 tại khu vực thuộc khu phố A, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, bị cáo P và Q đã có hành vi lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Chánh N 01 xe ba bánh biển số 60Y3 – 5957.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 36/KL-HĐĐG ngày 27/3/2023 củaHội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án xe ba gác máy, nhãn hiệuYinxiang, biển số 60Y3-5957 có giá trị là: 14.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 19/3/2023 tại khu vực xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo P và Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe ép

nước mía của chị Nguyễn Thị Thanh T4.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 63/KL-HĐĐG ngày 08/6/2023 củaHội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 01 máy ép nước mía có giá trị là:6.400.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 02 giờ ngày 08/3/2023 tại vựa hải sản P, ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo P và Q có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe ba bánh biển số 61L8 – 3915 màu vàng và 01 xe mô tô biển số 81B1 – 94717 của anh Lê Phúc .1

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 30/KL-HĐĐG ngày 16/03/2023 ,Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án xe ba gác máy, nhãn hiệuYinxiang, biển số 61L8-3915 và 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu xanh bạc,biển số 81B1-947.17 có giá trị là: 23.475.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo P còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản với người tên H (không rõ nhân thân lai lịch). Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ, ngày 14/3/2023 tại nhà anh Nguyễn Chí T5 thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo P và H có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe ba bánh biển số 60Y2 – 3979 và 01 xe ba bánh, biển số 60L6 – 3979 của anh Nguyễn Chí T5.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 60/KL-HĐĐG ngày 25/5/2023 củaHội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 01 xe ba gác máy, nhãn hiệuLoncin, biển số 60Y2 - 3979 và 01 xe ba gác máy, nhãn hiệu Yinxiang, biển số61L6 - 3979 có giá trị là: 24.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 15/3/2023 tại nhà của chị Nguyễn Thanh V, thuộc ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo P và H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe ba bánh biển số 61L7 – 5139 của chị V.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 61/KL-HĐĐG ngày 25/5/2023 củaHội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 01 xe ba gác máy, nhãn hiệuZingcen, biển số 61L7-5139 có giá trị là: 8.000.000 đồng.

Ngoài ra, khoảng 21 giờ ngày 25/02/2023 tại khu vực cảng cá thuộc xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo P còn một mình thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 02 xe ba bánh biển số 60Y2 – 5127 và 61L6 – 5166 của chị Nguyễn Thị Thanh T6.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/KL - HĐĐG ngày 26/6/2023 củaHội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 02 xe ba bánh biển số 60Y2-5127 và biển số 61L6-5166 có tổng giá trị là: 28.500.000 đồng.

Trong vụ án này bị cáo P và bị cáo Q thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản có giá trị là 43.875.000đ. Bị cáo P cùng đối tượng H (không rõ nhân thân lai lịch) thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản có giá trị 32.000.000đ. Ngoài ra bị cáo P một mình

thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 28.500.000đ. Như vậy, từ ngày 25/02/2023 đến ngày 19/3/2023, bị cáo P đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản, có tổng giá trị 104.375.000đ.

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Trong vụ án này bị cáo Hoàng Văn P trong một thời gian ngắn đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản, bị cáo không có nghề nghiệp, bị cáo chuyên sống bằng việc bán tài sản trộm cắp được làm nguồn thu nhập chính để nuôi sống bản thân, nên thuộc tình tiết định khung có tính chất chuyên nghiệp; bị cáo P đã có 06 tiền án chưa được xóa án tích nay bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Đối với bị cáo Hoàng Tôn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Từ đó, cho thấy bản cáo trạng số 101/CT – VKS ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố các bị cáo Hoàng Văn P và Hoàng Tôn Q về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà không phải lao động, nên các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Đây là trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo P là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Q, và trực tiếp thực hiện tội phạm; bị cáo P đã có 06 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; còn bị cáo Q là người giúp sức tích cực cùng với bị cáo P, bị cáo Q có nhân thân xấu từng bị 04 lần xét xử về tội "Trộm cắp tài sản". Như vậy, các bị cáo từng bị Tòa án xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này, bị cáo P phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Q.

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Hoàng Văn P không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Hoàng Tôn Q có 01 tiết tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Nguyễn Thị Thanh T6 yêu cầu bị cáo Hoàng Văn P bồi thường cho chị T6 giá trị xe ba bánh biển số 60Y2-5127 và biển số 61L6-51666 số tiền 28.500.000 đồng; anh Nguyễn Chí T5 yêu cầu bị cáo P bồi thường giá trị xe ba bánh, biển số 60Y2-3979 và xe ba bánh, biển số 61L6-3979 là 24.000.000đ; chị Nguyễn Thanh V yêu cầu bị cáo P bồi thường giá trị 01 xe ba bánh biển số 61L7 – 5139 là 8.000.000đ; anh Lê P1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo hồ sơ thể hiện anh P1 yêu cầu cáo P và Q bồi thường giá trị chiếc xe ba bánh biển số 61L8 - 3915 và xe mô tô biển số 81B1- 94717 có giá trị là 23.475.000đ, bị cáo P, Quyền đồng ý bồi thường, nhưng chưa bồi thường do chưa có điều kiện. Cần buộc bị cáo P có nghĩa vụ bồi thường cho chị T6 số tiền 28.500.000đ; bồi thường cho anh Thừa số tiền 24.000.000đ; bồi thường cho chị V số tiền 8.000.000đ. Buộc bị cáo P và bị cáo Q liên đới bồi thường cho anh P1 số tiền 23.475.000đ.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 hộp nhựa màu vàng dùng để đựng kìm thủy lực;

- 01 quần Jean, ống dài, màu xám đã qua sử dụng;

- 01 áo khoác màu xám trên áo có chữ Louis Vuittion, đã qua sử dụng;

- 01 nón bảo hiểm bằng nhựa màu đỏ, bên trên có chữ HEAD ANH THƯ, đã qua sử dụng;

- 01 nón bảo hiểm bằng nhựa màu đỏ, sọc trắng bên trên nón có chữ Xe máy ĐẠI HẢI, đã qua sử dụng.

- 01 phong bì được niêm phong;

- 01 túi xách màu vàng – nâu, bên trên có ghi chữ Rhions life bên trong túi xách gồm:

+ 01 bình xịt hơi cay màu cam đen, trên bình xịt hơi cay có ghi chữ made in U.S.A Police;

+ 02 bình xịt hơi cay màu vàng cam có ghi chữ Take Down;

+ 01 đèn pin màu đen bên trên có ghi chữ Omet;

+ 01 dao rọc giấy có ghi chữ deli;

+ 01 kìm thủy lực cán màu vàng đen, tay cầm bằng nhựa, dài 43cm

+ 01 kìm cắt bằng kim loại, cán màu vàng đen, tay cầm bằng nhựa ghi chữ M, dài 27,3cm;

+ 01 kìm cắt bằng kim loại, cán màu xanh, dài 21cm;

+ 01 kìm cắt bằng kim loại, màu tắng, có ghi chữ Bogo, dàu 23cm;

+ 01 khóa bằng kim loại 08mm;

+ 02 đoàn phá khóa tự chế bằng kim loại dài 7cm;

+ 01 khóa lục giác bằng kim loại màu trắng dài, 5,5cm;

Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 căn cước công dân tên Hoàng Tôn Q là giấy tờ tùy thân của bị cáo Q nên xét trả cho bị cáo.

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A16K màu đen, số IMEI1: 862052051823175, số IMEI2: 862052051823167, đã qua sử dụng là điện thoại của bị cáo Q không liên quan đến việc phạm tội nên xét trả lại cho bị cáo Q. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ 01 xe ép nước mía bằng kim loại, đã bị bể kính, bên trên có chữ nước mía T (đã qua sử dụng). Xét xe nước mía nêu trên là của chị Nguyễn Thị Thanh T4 nên xét trả lại cho chị T4.

+ 01 xe ba bánh (ba gác máy) biển số 60Y3 – 5957, màu xanh (xe đã qua sử dụng) là của anh Nguyễn Chánh N nên xét trả lại cho anh N.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh, biển số 61U1 – 2788, số khung: RLJHA3909HY244426, số máy: JA39E – 0244461 (xe đã qua sử dụng), là xe bị cáo P sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với hàng vi tàng trữ 0, 0738 gam là ma túy loại Methamphetamine, để sử dụng của bị cáo Hoàng Văn P chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự nên chưa có cơ sở để xử lý bị cáo P, là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người tên H đã thực hiện hành vi phạm tội cùng với bị cáo P; người tên G và tên L1 đã mua xe của các bị cáo P và Q đến nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X chưa xác định được nhân thân lai lịch của H và G nên tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn P và Hoàng Tôn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn P 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/3/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Tôn Quyền 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Hoàng Văn P có nghĩa vụ bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh T6 số tiền 28.500.000đ (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng); bồi thường cho anh Nguyễn Chí Thừa s tiền 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng); bồi thường cho chị Nguyễn Thanh V số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Buộc bị cáo Hoàng Văn P và bị cáo Hoàng Tôn Q có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Lê P1 số tiền 23.475.000đ (Hai mươi ba triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 hộp nhựa màu vàng dùng để đựng kìm thủy lực;

- 01 quần Jean, ống dài, màu xám đã qua sử dụng;

- 01 áo khoác màu xám trên áo có chữ Louis Vuittion, đã qua sử dụng;

- 01 nón bảo hiểm bằng nhựa màu đỏ, bên trên có chữ HEAD ANH THƯ, đã qua sử dụng;

- 01 nón bảo hiểm bằng nhựa màu đỏ, sọc trắng bên trên nón có chữ Xe máy ĐẠI HẢI, đã qua sử dụng;

- 01 phong bì được niêm phong;

- 01 túi xách màu vàng – nâu, bên trên có ghi chữ Rhinos life bên trong túi xách gồm:

+ 01 bình xịt hơi cay màu cam đen, trên bình xịt hơi cay có ghi chữ made in U.S.A Police;

+ 02 bình xịt hơi cay màu vàng cam có ghi chữ Take Down;

+ 01 đèn pin màu đen bên trên có ghi chữ Omet;

+ 01 dao rọc giấy có ghi chữ deli;

+ 01 kìm thủy lực cán màu vàng đen, tay cầm bằng nhựa, dài 43cm

+ 01 kìm cắt bằng kim loại, cán màu vàng đen, tay cầm bằng nhựa ghi chữ M, dài 27,3cm;

+ 01 kìm cắt bằng kim loại, cán màu xanh, dài 21cm;

+ 01 kìm cắt bằng kim loại, màu trắng, có ghi chữ Bogo, dài 23cm;

+ 01 khóa bằng kim loại 08mm;

+ 02 đoàn phá khóa tự chế bằng kim loại dài 7cm;

+ 01 khóa lục giác bằng kim loại màu trắng dài, 5,5cm;

Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án:

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A16K màu đen, số IMEI1: 862052051823175, số IMEI2: 862052051823167, đã qua sử dụng là điện thoại của bị cáo Q.

Tịch thu, phát mại sung vào công quỹ Nhà nước:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh, biển số 61U1 – 2788, số khung: RLJHA3909HY244426, số máy: JA39E – 0244461 (xe đã qua sử dụng);

Trả lại cho bị cáo Hoàng Tôn Q: 01 căn cước công dân tên Hoàng Tôn Quyền .

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T4: 01 xe ép nước mía bằng kim loại, đã bị bể kính, bên trên có chữ nước mía T (đã qua sử dụng).

Trả lại cho anh Nguyễn Chánh N: 01 xe ba bánh (ba gác máy) biển số 60Y3 – 5957, màu xanh (xe đã qua sử dụng).

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2023 giữa Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Hoàng Văn P và bị cáo Hoàng Tôn Q mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Văn P phải nộp số tiền 3.025.000đ (Ba triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Bị cáo Hoàng Văn P và Hoàng Tôn Q phải liên đới nộp số tiền án phí 1.173.000đ (Một triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
+ Phòng PC10.
+ Phòng PV06.
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thảo